

**KINH NGHIỆM QUỐC TẾ  
TRONG QUẢN LÝ MÔI  
TRƯỜNG CÁC KHU CÔNG  
NGHIỆP VÀ NHỮNG GỢI Ý  
CHO VIỆT NAM**

Nguyễn Bình Giang  
Viện hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam

**KẾT CẤU**

- Các loại ô nhiễm môi trường do KCN
- Các bên có quyền lợi liên quan trong vấn đề ô nhiễm môi trường các KCN
- Kinh nghiệm quốc tế trong quản lý môi trường các KCN
- Gợi ý cho Việt Nam

## **CÁC LOẠI Ô NHIỄM DO KCN**

- Ô nhiễm từ KCN: ô nhiễm công nghiệp
  - Khí thải công nghiệp
  - Nước thải công nghiệp
  - Rác thải công nghiệp
  - Tiếng ồn
- Ô nhiễm từ người lao động KCN và người dân sống xung quanh KCN
  - Rác thải sinh hoạt

## **CÁC BÊN CÓ QUYỀN LỢI LIÊN QUAN**

- Doanh nghiệp
- Nhà đầu tư phát triển hạ tầng KCN
- Người lao động trong KCN không sống xung quanh
- Người lao động trong KCN sống xung quanh
- Người dân, doanh nghiệp xung quanh
- Chính quyền

## TRUNG QUỐC

- 200 KCN thuộc trung ương
  - 1800 KCN thuộc tỉnh
  - 5000 KCN thuộc huyện.
- } 7000 KCN

(Báo cáo Điều tra vấn đề môi trường ở các KCN Trung Quốc)

- ĐTM: Luật yêu cầu, nhưng quá trình cấp phép dự án đã không đảm bảo được.

## TRUNG QUỐC

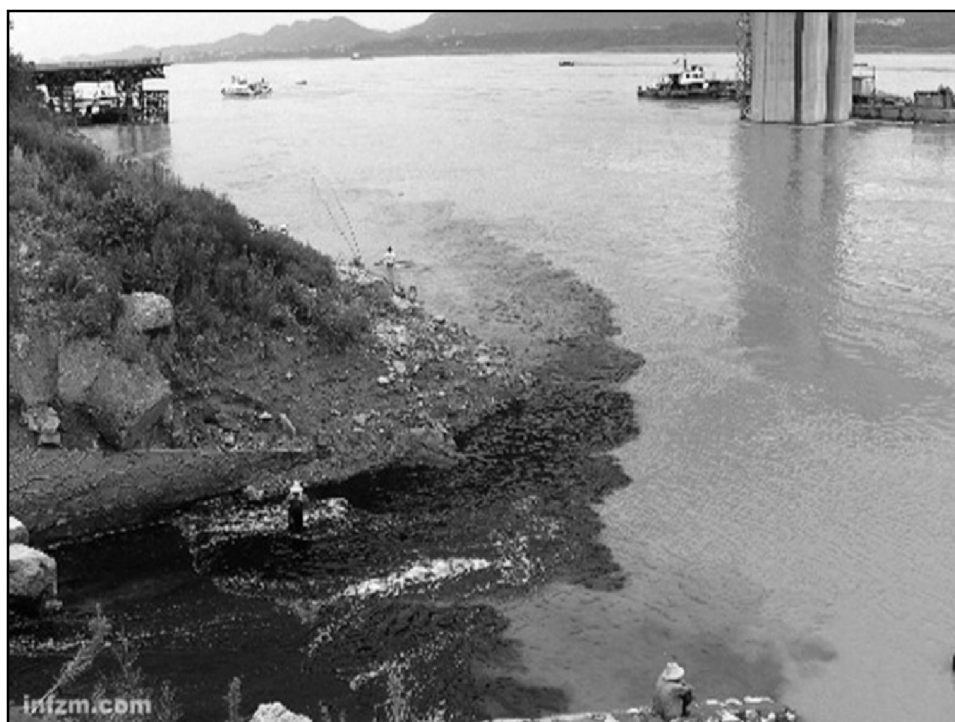
Thiết bị xử lý chất thải của khu:

- Có, nhưng ít vận hành, thậm chí không bao giờ vận hành
- Luật cho phép 1 năm đầu chạy thử, nhưng hết 1 năm vẫn chạy thử.
- Công suất thiết kế thấp xa quy định
- Thiết bị xử lý nước thải không xử lý được hóa chất hòa tan
- Nước thải công nghiệp chung đường ống với nước thải sinh hoạt

## TRUNG QUỐC

### Quy định về môi trường:

- Ít được chấp hành vì tính chế tài kém
- Vi phạm pháp luật thì chi phí sản xuất thấp hơn so với khi tuân thủ pháp luật
- Nhiều nhà máy đưa mức nộp phạt vi phạm môi trường vào dự toán ngân sách hàng năm.



## TRUNG QUỐC

### Khuyến khích loại hình KCN sinh thái

- KCN áp dụng các tiêu chuẩn bảo vệ môi trường sẽ được gắn nhãn "Eco" (EIP)
- KCN hỗ trợ mạng sản xuất hoặc chuỗi cung ứng theo 5 liên kết: sản xuất, cung ứng, bảo vệ môi trường, dịch vụ công, quản lý
- Chất thải công nghiệp của nhà máy này là "nguyên liệu" cho nhà máy khác → mạng lưới xử lý chất thải (tái chế, tái sử dụng)

## TRUNG QUỐC

### Khuyến khích loại hình KCN sinh thái

- 2001: EIP đầu tiên
- 12/2003: *Biện pháp tạm thời về áp dụng, giao nhiệm vụ và quản lý EIP trình diễn quốc gia*
- 12/2003: *Hướng dẫn tạm thời về EIP quốc gia*
- 2006: Ba tiêu chuẩn tạm thời về EIP đơn ngành, đa ngành

## TRUNG QUỐC

### Khuyến khích loại hình KCN sinh thái

- 4/2007: Dự án cấp nhà nước thiết kế trình tự và tiêu chí quy hoạch và quản lý EIP
- 2009: Thông báo về việc khuyến khích phát triển kinh tế carbon thấp trong các EIP

## TRUNG QUỐC

### Khuyến khích loại hình KCN sinh thái

- Những EIP đầu tiên được hình thành bằng cách chuyển đổi các KCN kiểu cũ của nhà nước, có hiệu quả trình diễn
- Tự nguyện, tự đưa ra ý tưởng
- Những EIP mới của tư nhân bắt đầu hình thành cuối những năm 2000.
- 11/2011: 60 KCN sinh thái

## **TRUNG QUỐC**

### Khuyến khích KCN chuyên ngành

- Một phần của chính sách phát triển cluster
- Các môi liên kết sản xuất và cung ứng được tạo thuận lợi, dễ triển khai 3R
- Chất thải công nghiệp không quá đa dạng, dễ xử lý hơn

## **NHẬT BẢN**

Bốn bệnh nghiêm trọng do ô nhiễm công nghiệp:

- Itai-itai
- Minamata
- Niigata Minamata
- Hen Yokkaichi



## NHẬT BẢN

### Vai trò của các hội bảo vệ môi trường

- Khiếu kiện không phải là biện pháp hiệu quả vì mất thời gian và xác suất thắng thấp.
- Thay vào đó, cần tổ chức các câu lạc bộ (hội) bảo vệ môi trường và tìm cách mời bằng được các CEO tham gia.
- CEO có quyền lực đáng kể. Khi nhận thức của các CEO được cải thiện, môi trường sẽ được bảo vệ.

## **NHẬT BẢN**

### Vai trò của các hội bảo vệ môi trường

- DN, trường học, chính quyền, người dân cùng phối hợp bảo vệ môi trường
- Chống ô nhiễm công nghiệp đồng thời chống ô nhiễm do rác thải sinh hoạt
- Phát hiện sớm các dấu hiệu ô nhiễm môi trường sẽ có tác dụng
- Áp dụng hệ thống sản xuất, quy trình sản xuất tiết kiệm năng lượng, chú trọng tái sử dụng, tái chế

## **NHẬT BẢN**

### Biện pháp của doanh nghiệp

- Áp dụng hệ thống sản xuất, quy trình sản xuất tiết kiệm năng lượng, chú trọng tái sử dụng, tái chế
- Thành lập bộ phận quản lý ô nhiễm
- Thỏa thuận bảo vệ môi trường (ký giữa doanh nghiệp, cộng đồng địa phương và chính quyền địa phương)

## NHẬT BẢN

### Biện pháp của chính quyền

- Tạo ra hệ thống xã hội: thải rác, thu hồi rác, vận chuyển rác
- Tạo ra hệ thống xử lý: xử lý rác, hệ thống xử lý, hệ thống tái chế
- Tạo ra hệ thống thị trường: tiêu thụ sản phẩm tái chế
- Thiết lập hành lang pháp lý để các hệ thống này vận hành được thuận lợi

## NHẬT BẢN

### Vai trò của các trường đại học

- Tham gia phát hiện, chứng minh ô nhiễm, xây dựng mô hình mô phỏng hậu quả nếu ô nhiễm tiếp tục
- Đóng góp sáng kiến, giải pháp công nghệ
- Giới thiệu kinh nghiệm quốc tế

### **GỢI Ý CHO VIỆT NAM**

- Thiết kế và triển khai chương trình phát triển KCN sinh thái
- Tham khảo các tổ chức quốc tế (vd: UNIDO) và kinh nghiệm quốc tế (vd: Trung Quốc) về phát triển KCN sinh thái
- Chống ô nhiễm công nghiệp từ KCN kết hợp với chống ô nhiễm môi trường do sinh hoạt xung quanh KCN

### **GỢI Ý CHO VIỆT NAM**

- Hướng dẫn thành lập và tập huấn các hội bảo vệ môi trường KCN với sự tham gia của người dân, doanh nghiệp, chính quyền, các trường học và trường đại học
- Chính quyền không chỉ tăng cường giám sát và nghiêm khắc thực thi quy định về môi trường. Chính quyền còn xây dựng các hệ thống và cơ chế để tạo thuận lợi cho doanh nghiệp giảm ô nhiễm

**TRÂN TRỌNG CẢM ƠN**